

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án bảo vệ và phát triển rừng
Khu rừng Văn hóa – Lịch sử Chàng Riệc, giai đoạn 2011 - 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Dự án bảo vệ và phát triển rừng Khu rừng Văn hóa – Lịch sử Chàng Riệc, giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 2746/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn Dự án bảo vệ và phát triển rừng Khu rừng Văn hóa – Lịch sử Chàng Riệc, giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 3030/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh Dự án bảo vệ và phát triển rừng Khu rừng Văn hóa – Lịch sử Chàng Riệc, giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát;

Căn cứ Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đơn giá trồng mới và chăm sóc rừng trồng từ năm 2021 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo Công văn số 2687/UBND-KT ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc định mức hỗ trợ phòng chống cháy rừng trồng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh từ năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện Dự án bảo vệ và phát triển rừng Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng, giai đoạn 2011-2020;



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4856/TTr-SNN ngày 31 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án bảo vệ và phát triển rừng Khu rừng Văn hóa – Lịch sử Chàng Riệc, giai đoạn 2011-2020, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án

Thời gian thực hiện Dự án: giai đoạn 2012-2021.

2. Điều chỉnh, bổ sung khối lượng thực hiện các hạng mục lâm sinh

- Đổi tên chủ đầu tư Dự án bảo vệ và phát triển rừng Khu rừng Văn hóa - Lịch sử Chàng Riệc, giai đoạn 2011-2020 từ Ban quản lý Khu rừng Văn hóa – Lịch sử Chàng Riệc thành Ban Quản lý Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát.

- Điều chỉnh khối lượng thực hiện các hạng mục lâm sinh giai đoạn 2012-2020, gồm: bảo vệ rừng: 84.476 lượt ha; khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tái sinh tự nhiên: 2.671 lượt ha; trồng mới rừng: 352 ha; chăm sóc rừng trồng: 2.151 lượt ha; hỗ trợ phòng cháy rừng trồng: 15.812 lượt ha.

- Bổ sung khối lượng thực hiện các hạng mục lâm sinh năm 2021, gồm: bảo vệ rừng: 10.281 ha; trồng mới rừng: 01 ha; chăm sóc rừng trồng: 14 ha; hỗ trợ phòng cháy rừng trồng: 8.170 ha.

(Chi tiết có Phụ lục I kèm theo)

3. Điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư

Tổng mức đầu tư Dự án sau điều chỉnh, bổ sung: **48.048 triệu đồng**, giảm 2.944 triệu đồng, trong đó:

- + Vốn đầu tư phát triển: 13.560 triệu đồng, giảm 2.423 triệu đồng;
- + Vốn sự nghiệp kinh tế: 34.524 triệu đồng, giảm 521 triệu đồng.

Phân kỳ đầu tư, như sau:

- Giai đoạn 2012-2016: 25.342 triệu đồng, cụ thể:

- + Vốn đầu tư phát triển: 11.949 triệu đồng,
- + Vốn sự nghiệp kinh tế: 13.393 triệu đồng.

- Giai đoạn 2017-2021: 22.742 triệu đồng, cụ thể:

- + Vốn đầu tư phát triển: 1.611 triệu đồng,
- + Vốn sự nghiệp kinh tế: 21.131 triệu đồng.

(Chi tiết có Phụ lục II kèm theo)

Lý do điều chỉnh, bổ sung: đổi tên chủ đầu tư Dự án từ Ban quản lý Khu rừng Văn hóa - Lịch sử Chàng Riệc thành Ban Quản lý Vườn quốc gia Lò Gò - Xa Mát; điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án từ giai đoạn 2012-2020 thành giai đoạn 2012-2021; điều chỉnh khối lượng thực hiện trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ rừng giai đoạn 2017-2020 theo khối lượng thực hiện được nghiệm thu, thanh toán; bổ sung khối

lượng, kinh phí thực hiện năm 2021 và kinh phí kiểm toán, quyết toán dự án hoàn thành vào Dự án.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung phần khối lượng và vốn thực hiện của các Quyết định số: 1106/QĐ-UBND, 2746/QĐ-UBND, 3030/QĐ-UBND. Các nội dung khác không thay đổi.

Điều 3. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đúng với quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên và Giám đốc Ban Quản lý Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát căn cứ quyết định thi hành, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP, PKT;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

to

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Chiến





Phụ lục I

**TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG THỰC DỰ ÁN BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG
KHU RỪNG VĂN HÓA - LỊCH SỬ CHÀNG RIỆC, GIAI ĐOẠN 2011 - 2020 (ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG)**

(Kèm theo Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Hạng mục	ĐVT	Khối lượng theo dự án được duyệt tại Quyết định số 3030/QĐ-UBND	Kết quả thực hiện Dự án giai đoạn 2012-2020	Bổ sung khối lượng thực hiện năm 2021	Khối lượng thực hiện Dự án sau điều chỉnh, bổ sung
1	Bảo vệ rừng	Lượt ha	84.926	84.476	10.281	94.757
a	Rừng tự nhiên	Lượt ha	68.828	68.766	8.170	76.936
b	Rừng trồng	Lượt ha	16.098	15.711	2.111	17.822
2	Khoanh nuôi TS tự nhiên	Lượt ha	2.671	2.671		2.671
3	Trồng mới rừng	Ha	463	352	1	353
4	Chăm sóc rừng	Lượt ha	2.245	2.151	14	2.165
a	Chăm sóc năm thứ 2	Lượt ha	586	518	5	523
b	chăm sóc năm thứ 3	Lượt ha	768	746	2	748
c	Chăm sóc năm thứ 4	Lượt ha	891	886	7	893
5	Hỗ trợ Phòng chống cháy rừng	Lượt ha	16.119	15.812	8.170	23.982
6	Thanh toán KL năm trước	Ha			4	4
7	Cơ sở hạ tầng					
b	Sửa chữa trạm bảo vệ rừng	Trạm	3	3		3
8	Trồng dặm năng hạn	Ha			193	193



Phụ lục II

**PHÂN KỶ VỐN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG
KHU RỪNG VĂN HÓA - LỊCH SỬ CHÀNG RIỆC, GIAI ĐOẠN 2011-2020 (ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG)**

(Kèm theo Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Năm đầu tư	Dự án đã được duyệt tại Quyết định số 3030/QĐ-UBND			Sau điều chỉnh, bổ sung			Tăng/giảm		
		Tổng	Vốn ĐTPT	Vốn SNKT	Tổng	Vốn ĐTPT	Vốn SNKT	Tổng	Vốn ĐTPT	Vốn SNKT
I	Giai đoạn 2012-2016	25.342	11.949	13.393	25.342	11.949	13.393			
1	Năm 2012	5.943	5.943		5.943	5.943				
2	Năm 2013	5.450	2.479	2.971	5.450	2.479	2.971			
3	Năm 2014	5.269	1.964	3.305	5.269	1.964	3.305			
4	Năm 2015	4.566	1.187	3.379	4.566	1.187	3.379			
5	Năm 2016	4.114	376	3.738	4.114	376	3.738			
II	Giai đoạn 2017 - 2021	25.686	4.034	21.652	22.742	1.611	21.131	-2.944	-2.423	-521
1	Năm 2017	5.942	533	5.409	4.853	179	4.674	-1.089	-354	-735
2	Năm 2018	6.120	714	5.406	5.014	562	4.452	-1.106	-152	-954
3	Năm 2019	6.660	1.235	5.425	4.720	156	4.564	-1.940	-1.079	-861
4	Năm 2020	6.964	1.552	5.412	4.705	151	4.554	-2.259	-1.401	-858
5	Năm 2021				3.450	563	2.887	3.450	563	2.887
Tổng vốn		51.028	15.983	35.045	48.084	13.560	34.524	-2.944	-2.423	-521